

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2023/DS-ST
Ngày: 14 – 07 – 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Chánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lê Minh Thật.
- Ông: Nguyễn Quốc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tiên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 14 tháng 07 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2022/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2023/QĐST-DS, ngày 16 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Số 169 Linh Đường, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Quốc Việt – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 3, thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1966 (Vắng mặt)

-Bị đơn: Nguyễn Minh T, sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

- Bị đơn: Nguyễn Hoài H, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Tất cả cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Lương Tâm, huyện LM, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam trình bày:

Ngày 03/10/2011 Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ có cho bà Nguyễn Thị Nga vay số tiền 40.000.000 đồng, vay cho sinh viên đi học là Nguyễn Minh Thù, thời hạn vay 72 tháng, lãi suất 0,65%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay, hình thức cho vay tín chấp. Mục đích sử dụng vốn cho sinh viên đi học, thời hạn trả nợ cuối cùng là 09/12/2020. Từ khi vay đến nay bà Nga có đóng lãi đến ngày 18/01/2022 với số tiền là 15.316.789 đồng thì ngưng cho đến nay.

Ngày 08/10/2013 Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ có cho bà Nguyễn Thị Nga vay số tiền 27.500.000 đồng, vay cho sinh viên đi học là Nguyễn Hoài Hận, thời hạn vay 83 tháng, lãi suất 0,65%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay, hình thức cho vay tín chấp. Mục đích sử dụng cho sinh viên đi học, thời hạn trả nợ cuối cùng là 09/9/2020. Từ khi vay đến nay bà Nga có đóng lãi đến ngày 09/1/2022 với số tiền là 8.533.770 đồng thì ngưng cho đến nay.

Khi đến hạn trả nợ, bà Nguyễn Thị Nga không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù đã được UBND xã Lương Tâm, hội đoàn thể nhận ủy thác, Tổ trưởng TK&VV và cán bộ ngân hàng đôn đốc trả nợ nhiều lần. Nay, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Nga và Nguyễn Hoài Hận, Nguyễn Minh Thù thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay tạm tính đến ngày 25/10/2022 là 88.891.811^d (Tám mươi tám triệu tám trăm chín mươi một ngàn lẻ tám trăm mười một đồng). Trong đó nợ gốc là 67.500.000^d (Sáu mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng), lãi là 21.891.811^d (Hai mươi một triệu tám trăm chín mươi một ngàn lẻ tám trăm mười một đồng), yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Nga và Nguyễn Minh Thù, Nguyễn Hoài Hận tiếp tục trả số tiền gốc 67.500.000 đồng và tính lãi suất quá hạn cho đến khi trả hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, đối với bị đơn Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Minh Thù và Nguyễn Hoài Hận đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Nga, anh Thù, anh Hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Hoài Hận và Nguyễn Minh Thù thanh toán nợ. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đối với bị đơn Nguyễn Thị Nga; Nguyễn Minh Thù; Nguyễn Hoài Hận, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Giữa Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ và bà Nguyễn Thị Nga; Nguyễn Minh Thù; Nguyễn Hoài Hận có thỏa thuận vay tiền với nhau.

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 03/10/2011 và sổ lưu từ rơi theo dõi cho vay – thu nợ – dư nợ có mã món vay số SV2508036501 ngày 09/12/2017 thì Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Nga với số tiền vốn là 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng). Sau khi nhận nợ bà Nga chỉ trả được 15.316.789 đồng (Mười lăm triệu ba trăm mười sáu ngàn bảy trăm tám mươi chín đồng) thì ngưng không trả nữa; khoản vay này đã quá hạn từ ngày 18/3/2022.

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 01/10/2013 và sổ lưu từ rơi theo dõi cho vay – thu nợ – dư nợ có mã món vay số SV2508036502 ngày 09/9/2020 thì Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Nga với số tiền vốn là 27.500.000^d (Hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Sau khi nhận nợ bà Nga chỉ trả được 8.533.770 đồng.(Tám triệu năm trăm ba mươi ba ngàn bảy trăm bảy mươi đồng) thì ngưng không trả nữa; khoản vay này đã quá hạn từ ngày 15/12/2022.

Do bà Nguyễn Thị Nga đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu phải trả số tiền vay còn nợ là phù hợp theo quy định pháp luật.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng thấy rằng: Theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay đã ký kết các bên thỏa thuận lãi suất cho vay là 0,65%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay trong hạn. Do bà Nguyễn Thị Nga vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu bà Nga phải trả lãi theo như thỏa thuận là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì bà Nguyễn Thị Nga còn nợ tổng số tiền là 90.185.457 đồng (Chín mươi triệu một trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó nợ gốc là 67.500.000 đồng(Sáu mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng), lãi là 22.685.457 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi bảy đồng).

[2.3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận vay tiền của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan. Bà Nguyễn Thị Nga đã vay tiền của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng theo như thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Nga trả số tiền vay còn nợ tổng cộng là 90.185.457 đồng.Trong đó nợ gốc là 67.500.000 đồng, lãi 22.685.457 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQHĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ.

2. Buộc bà Nguyễn Thị N và Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Long Mỹ tổng số tiền vay còn nợ là 90.185.457 đồng (Chín mươi triệu một trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi bảy đồng) Trong đó nợ gốc là 67.500.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng) lãi là 22.685.457 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi bảy đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoài H phải chịu là: 4.509.272 đồng (Bốn triệu năm trăm lẻ chín ngàn hai trăm bảy mươi hai đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/07/2023). Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Minh Chánh